

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LAI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **926**/QĐ-UBND

Thành phố Lai Châu, ngày **03** tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh nội dung Quyết định số 142/QĐ-UBND ngày
18/02/2022 của UBND thành phố Lai Châu

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ: Số 101/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và hệ thống thông tin đất đai; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu về việc chấp thuận danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất mức vốn bồi thường giải phóng mặt bằng và các dự án, công trình phải chuyển mục đích sử dụng đất năm 2022;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Lai Châu: Số 34/2024/QĐ-UBND ngày 28/8/2024 về việc Ban hành Đơn giá bồi thường thiệt hại về nhà, công trình xây dựng trên đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu; số 42/2024/QĐ-UBND ngày 27/9/2024 về ban hành Quy định một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu; số 43/2024/QĐ-UBND ngày 27/9/2024 về ban hành Quy định về hạn mức giao đất, nhận chuyển quyền, công nhận đất ở; tách thửa, hợp thửa đất; giao, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt, tách thành dự án độc lập trên địa bàn tỉnh Lai Châu; số 50/2024/QĐ-UBND ngày 11/10/2024 về ban hành Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi và hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Lai Châu: Số 1286/QĐ-UBND ngày 01/10/2021 về việc phê duyệt dự án: Khu liên hợp thể thao tỉnh Lai Châu; số 1072/QĐ-UBND ngày 26/7/2024 về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 thành phố Lai Châu, số 401/QĐ-UBND ngày 27/02/2025 về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 thành phố Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 142/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 của UBND thành phố Lai Châu về việc Ban hành kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm phục vụ công tác thu hồi đất, BT, HT, TĐC dự án: Khu liên hợp thể thao tỉnh Lai Châu;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 354/TTr-NNMT ngày 03 tháng 6 năm 2025 và Công văn số 187/TTPTQĐ ngày 30/5/2025 của Giám đốc TTPTQĐ thành phố Lai Châu.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Điều chỉnh nội dung Quyết định số 142/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 của UBND thành phố Lai Châu, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh nội dung đã ban hành tại mục II, kế hoạch được ban hành kèm theo Quyết định số 142/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 của UBND thành phố Lai Châu, cụ thể như sau:

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Tổ chức họp với người có đất trong khu vực thu hồi để phổ biến, tiếp nhận ý kiến	UBND xã, phường ¹	UBMTTQ xã, phường; Trung tâm PTQĐ và chủ đầu tư.	10 ngày kể từ ban hành KH
2	Việc thông báo thu hồi đất	Phòng NNMT tham mưu UBND thành phố ban hành thông báo	Trung tâm PTQĐ và chủ đầu tư thành phố	Thời gian từ khi nhận được tờ trình của Trung tâm PTQĐ đến khi ban hành Thông báo là không quá 10 ngày
3	Việc gửi thông báo thu hồi đất, kế hoạch thu hồi đất;	UBND xã, phường ²	Trung tâm PTQĐ thành phố	10 ngày kể từ ngày ban hành

¹ Khoản 1, Điều 87, Luật Đất đai.

² Điểm b, Khoản 2, Điều 87, Luật Đất đai

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	niêm yết công khai thông báo thu hồi đất			Thông báo Thu hồi đất ³
4	Việc điều tra, khảo sát đo đạc kiểm đếm	Trung tâm PTQĐ thành phố	UBND xã, phường Các cơ quan liên quan.	Không quy định thời gian cụ thể, thời gian thực hiện phụ thuộc vào tình hình thực hiện dự án
5	Xác định nguồn gốc đất thu hồi và tài sản gắn liền với đất thu hồi; xác định người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; các các thông tin khác có liên quan.	UBND cấp xã ⁴ (Xác minh nguồn gốc sử dụng đất, tài sản; tỷ lệ mất đất nông nghiệp; di chuyển chỗ ở; chỗ ở khác; nhân khẩu ...)	Trung tâm PTQĐ thành phố	Không quy định thời gian cụ thể, thời gian thực hiện. (Theo điểm d, khoản 3, Điều 20, ND 101/2024/ND-CP xác minh nguồn gốc thời gian 10 ngày. Tùy theo số hộ phải xác minh tối đa không quá 20 ngày)
6	Thực hiện quy trình kiểm đếm bắt buộc (đối với trường hợp người có đất và tài sản trên đất không phối hợp kiểm đếm)			Thời gian thực hiện là tổng thời gian của mục 6.1, 6.2, 6.3, 6.4, 6.5, 6.6
6.1	Vận động thuyết phục thực hiện kiểm kê bằng văn bản	UBND cấp xã ⁵	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, TTPTQĐ	Thời gian vận động là 15 ngày
6.2	Ban hành quyết định kiểm đếm bắt buộc	Chủ tịch UBND thành phố ban hành. Phòng NN&MT tham mưu.	Trung tâm PTQĐ thành phố	Sau khi kết thúc vận động 10 ngày thì ban hành Quyết định kiểm đếm bắt buộc ⁶

³ Không có quy định cụ thể về thời gian, tuy nhiên cần hoàn thành sớm để tổ chức kiểm kê đất và tài sản trên đất. Trường hợp không liên lạc được, không gửi được thông báo thu hồi đất cho người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (nếu có) thì thông báo trên một trong các báo hàng ngày của trung ương và cấp tỉnh trong 03 số liên tiếp và phát sóng trên đài phát thanh hoặc truyền hình của trung ương và cấp tỉnh 03 lần trong 03 ngày liên tiếp; niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi, đăng tải lên cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp huyện trong suốt thời gian bồi thường, hỗ trợ, tái định cư mà không phải gửi thông báo thu hồi đất lại.

⁴ Điểm c, Khoản 2, Điều 87, Luật Đất đai

⁵ Điểm d, Khoản 2, Điều 87, Luật Đất đai

⁶ Sau khi kết thúc vận động, trong vòng 10 ngày thực hiện các nội dung sau: UBND cấp xã báo cáo kết quả, Phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra hồ sơ, trình UBND huyện ban hành Quyết định kiểm đếm bắt buộc

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
6.3	Thực hiện kiểm đếm bắt buộc	Trung tâm PTQĐ thành phố	UBND cấp xã, UBMTTQ, các đơn vị liên quan	Theo thời gian thực hiện theo Quyết định kiểm đếm bắt buộc (10 ngày)
6.4	Ban hành Quyết định cưỡng chế thực hiện quyết định kiểm đếm bắt buộc, thành lập Ban cưỡng chế kiểm đếm bắt buộc.	Chủ tịch UBND thành phố. Phòng NN&MT tham mưu	Trung tâm PTQĐ thành phố, UBND cấp xã	03 ngày kể từ ngày có hồ sơ trình
6.5	Vận động, thuyết phục, đối thoại với người bị cưỡng chế	Ban cưỡng chế	Trung tâm PTQĐ thành phố, UBND xã	05 ngày
6.6	Tổ chức thực hiện cưỡng chế thực hiện quyết định kiểm đếm bắt buộc	Ban cưỡng chế kiểm đếm bắt buộc	UBMTTQ cấp huyện Công an phường	Thời gian tối thiểu 01 ngày. (thời gian tối đa phục thuộc vào số lượng các hộ phải tổ chức cưỡng chế kiểm đếm)
7	Lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	Trung tâm PTQĐ		10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ xác minh của xã, phường
8	Niêm yết công khai phương án BT, HT, TĐC	Trung tâm PTQĐ thành phố	UBND cấp xã	30 ngày ⁷
9	Tổ chức lấy ý kiến về phương án BT, HT, TĐC	Trung tâm PTQĐ thành phố	UBND cấp xã	01 ngày Biên bản lấy ý kiến Phiếu lấy ý kiến
10	Đối thoại, tiếp thu, giải trình, hoàn thiện phương án	Trung tâm PTQĐ thành phố	UBND cấp xã	Tổng thời gian tối đa là 60 ngày
10.1	Tổ chức đối thoại trong trường hợp còn có ý kiến không đồng ý về phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	Trung tâm PTQĐ thành phố	UBND cấp xã	Thời gian tối đa 20 ngày (tùy thuộc vào số lượng hộ dân còn chưa đồng ý)
10.2	Tiếp thu, giải trình về phương án bồi thường, hỗ	Trung tâm PTQĐ thành phố	UBND cấp xã	Thời gian tối đa 20 ngày (tùy thuộc vào số

⁷ Điểm a, Khoản 3, Điều 87: Đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư có trách nhiệm lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất thu hồi niêm yết công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi trong thời hạn 30 ngày.

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	trợ, tái định cư			lượng hộ dân còn chưa đồng ý)
10.3	Hoàn thiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	Trung tâm PTQĐ thành phố	UBND cấp xã	Thời gian tối đa 20 ngày (tùy thuộc vào số lượng hộ dân còn chưa đồng ý)
11	Thẩm định phương án BT, HT, TĐC, trình UBND huyện phê duyệt	Phòng Nông nghiệp và Môi trường	TC-KH; Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị và một số cơ quan liên quan khác khi cần	Tối đa 30 ngày, gồm các mục 11.1, 11.2, 11.3, 11.4
11.1	Chuyển hồ sơ thẩm định	Phòng Tài Phòng Nông nghiệp và Môi trường		Không quá 2 ngày
11.2	Thẩm định	Phòng Nông nghiệp và Môi trường; Tài chính Kế hoạch; Kinh tế, Hạ tầng và Đô Thị		Không quá 20 ngày
11.3	Tổng hợp báo cáo, Hội thảo thẩm định (nếu cần) và hoàn thiện hồ sơ	Phòng Nông nghiệp và Môi trường		Không quá 3 ngày
11.4	Tổng hợp, trình phê duyệt	Phòng Nông nghiệp và Môi trường		Không quá 5 ngày
12	Việc thực hiện quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư			Gồm từ tổng thời gian từ mục 12.1 đến 12.4 là 30 ngày
12.1	Phổ biến, niêm yết công khai Quyết định phê duyệt phương án BT, HT, TĐC	Trung tâm PTQĐ thành phố	UBND cấp xã	Sau khi phê duyệt phương án BT, HT, TĐC - 03 ngày.
12.2	Gửi phương án BT, HT, TĐC	Trung tâm PTQĐ thành phố	UBND cấp xã	Sau khi phê duyệt phương án BT, HT, TĐC - 01 ngày.
12.3	Thông báo thời gian chi trả tiền BT, HT	Trung tâm PTQĐ thành phố	UBND cấp xã, chủ đầu tư	Thời gian chi trả tiền là trong 30 ngày kể từ ngày phê duyệt PA BT, HT, TĐC

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
12.4	Thông báo thời gian bàn giao đất đã thu hồi	Trung tâm PTQĐ thành phố	UBND cấp xã	Theo phương án BT, HT, TĐC được duyệt
13	Việc thực hiện quyết định thu hồi đất			Tổng thời gian theo các mục 13.1 đến 13.6
13.1	Ban hành quyết định thu hồi đất	Phòng NN&MT tham mưu	Trung tâm PTQĐ thành phố có văn bản, UBND cấp xã	Thời gian: 10 ngày sau một trong các mốc thời gian quy định tại Khoản 5, Điều 87, Luật Đất đai ⁸
13.2	Trường hợp người có đất thu hồi không đồng ý hoặc không phối hợp	UBND cấp xã ⁹	UBMTTQ cấp xã; Trung tâm PTQĐ thành phố	20 ngày ¹⁰
13.3	Trường hợp người có đất thu hồi không đồng ý bàn giao đất	UBND cấp xã ¹¹	UBMTTQ cấp xã; Trung tâm PTQĐ thành phố	20 ngày ¹²
13.4	Ban hành quyết định cưỡng chế thu hồi đất; thành lập ban cưỡng chế	Chủ tịch UBND thành phố	Phòng NN&MT	
13.5	Vận động, thuyết phục, đối thoại với người bị cưỡng chế	Ban cưỡng chế		05 ngày ¹³
13.6	Thực hiện cưỡng chế thu hồi đất	Ban cưỡng chế		10 ngày ¹⁴
13	Bàn giao quỹ đất cho nhà	Trung tâm PTQĐ		

⁸ a) Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với trường hợp không phải bố trí tái định cư;

b) Người có đất thu hồi được bố trí tái định cư tại chỗ và đồng ý nhận tiền bồi thường chi phí tạm cư;

c) Người có đất thu hồi đã được cơ quan có thẩm quyền giao đất, bàn giao đất trên thực địa để tự xây dựng nhà ở tái định cư;

d) Người có đất thu hồi đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền bàn giao nhà ở tái định cư;

d) Người có đất thu hồi đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền bàn giao đất ở gắn liền với nhà ở tái định cư;

e) Người có đất thu hồi đồng ý và đã nhận tiền bồi thường để tự lo chỗ ở;

g) Người có đất thu hồi tự nguyện bàn giao đất cho Nhà nước và đã được bố trí tạm cư hoặc được chi trả kinh phí tạm cư.

⁹ Điểm b, khoản 6, Điều 87

¹⁰ b) Việc tổ chức vận động, thuyết phục được tiến hành trong thời gian 10 ngày và phải được thể hiện bằng văn bản. Quá thời hạn 10 ngày kể từ ngày kết thúc vận động, thuyết phục mà người có đất thu hồi vẫn không đồng ý hoặc không phối hợp thực hiện thì Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền ban hành quyết định thu hồi đất.

¹¹ Điểm b, khoản 7, Điều 87.

¹² b) Việc tổ chức vận động, thuyết phục được tiến hành trong thời gian 10 ngày và phải được thể hiện bằng văn bản. Quá thời hạn 10 ngày kể từ ngày kết thúc vận động, thuyết phục mà người có đất thu hồi vẫn không chấp hành việc bàn giao đất cho đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quyết định cưỡng chế thu hồi đất và tổ chức thực hiện việc cưỡng chế theo quy định tại Điều 89 của Luật này.

¹³ Khoản 2, Điều 36, Nghị định 102: Ban cưỡng chế kiểm đếm bắt buộc vận động, thuyết phục, đối thoại với người bị cưỡng chế trong thời hạn 05 ngày làm việc và phải được thể hiện bằng văn bản. Nếu người bị cưỡng chế chấp hành thì Ban cưỡng chế kiểm đếm bắt buộc lập biên bản ghi nhận sự chấp hành và tiến hành kiểm đếm theo quy định.

¹⁴ Quyết định cưỡng chế phải được thi hành trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày người bị cưỡng chế nhận được quyết định. cưỡng chế hoặc kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp xã lập biên bản về việc người bị cưỡng chế vắng mặt hoặc người bị cưỡng chế từ chối nhận quyết định cưỡng chế, trừ trường hợp quyết định cưỡng chế quy định thời gian dài hơn.

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	đầu tư hoặc giao quản lý quỹ đất thu hồi	thành phố		
14	Một số nội dung khác có liên quan			

2. Điều chỉnh nội dung mục III, kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 142/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 của UBND thành phố về tổ chức thực hiện như sau:

2.1. Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố.

- Trình phòng Nông nghiệp và Môi trường điều chỉnh Thông báo thu hồi đất, phương án bố trí tái định cư (nếu có) theo quy định.

- Lập, thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đảm bảo đầy đủ đúng các quy định của pháp luật và tiến độ, thời gian tại kế hoạch này; kịp thời báo cáo, đề xuất UBND thành phố chỉ đạo tháo gỡ các khó khăn vướng mắc phát sinh (nếu có) trong quá trình thực hiện.

- Quản lý chặt chẽ quỹ đất đã được thu hồi và bàn giao lại mặt bằng cho Chủ đầu tư để thực hiện dự án đảm bảo quy định.

2.2. Phòng Nông nghiệp và Môi trường thành phố Lai Châu.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đảm bảo đầy đủ, đúng các quy định của pháp luật sau khi nhận được hồ sơ trình của Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố và tiến độ, thời gian tại kế hoạch này.

- Tham mưu Quyết định phê duyệt phương án bồi thường; Quyết định thu hồi đất trình UBND thành phố phê duyệt để thực hiện dự án đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật và tiến độ, thời gian tại kế hoạch này.

2.3. Chủ đầu tư (*Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Lai Châu*).

- Phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố thực hiện việc lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đảm bảo đầy đủ, đúng các quy định của pháp luật và tiến độ thời gian tại kế hoạch này.

- Bố trí đầy đủ kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án theo quy định.

2.4. Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố: Tham mưu phương án đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho các hộ, cá nhân bị thu hồi đất trình UBND thành phố phê duyệt để thực hiện dự án đảm bảo đúng quy định của Pháp luật.

2.5. Các cơ quan, đơn vị có liên quan: Theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện thẩm định phương án bồi thường theo kế hoạch này và các nhiệm vụ khác của UBND thành phố giao.

2.6. UBND các xã San Thành, phường Tân Phong.

- Phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố thực hiện việc lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đảm bảo đầy đủ, đúng các quy định của pháp luật và tiến độ, thời gian tại Kế hoạch này.

- Chủ trì xác nhận về nguồn gốc đất đai, tài sản trên đất của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

- Thực hiện quản lý chặt chẽ quỹ đất đã được thu hồi thuộc địa phận phường đang quản lý theo quy định.

- Tổ chức tuyên truyền, vận động các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có đất và tài sản trên đất bị thu hồi chấp hành pháp luật và hợp tác với các cơ quan chức năng thực hiện bàn giao đất theo đúng tiến độ và thời gian tại Kế hoạch này.

Điều 2. Lý do điều chỉnh: Theo đề nghị của Trung tâm phát triển quỹ đất, Luật Đất đai 2024 và các văn bản hướng dẫn có hiệu lực thi hành và đã quá thời gian thực hiện các nội dung theo kế hoạch kèm theo Quyết định số 142/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 của UBND thành phố Lai Châu.

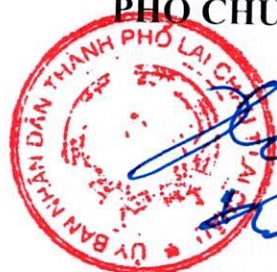
Điều 3. Các nội dung khác thực hiện theo quyết định số 142/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 của UBND thành phố Lai Châu.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND - UBND thành phố ; Trưởng phòng Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất; Giám đốc Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Lai Châu; Chủ tịch UBND xã San Thành; Chủ tịch UBND phường Tân Phong; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, Phó CT. UBND thành phố (Đ/c Xiêng);
- Trang TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, HS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đỗ Văn Xiêng